

Số: 17/KH-UBND

Phú Quý, ngày 09 tháng 02 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Phú Quý giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách để khuyến khích người dân nông thôn chủ động áp dụng chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng tiếp cận dịch vụ và đời sống của người dân nông thôn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

##### 2. Yêu cầu

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung, giải pháp của Chương trình, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế ở các địa phương. Thông qua triển khai Chương trình, từng bước hình thành nông thôn thông minh, nâng cao vai trò, hoạt động của cộng đồng thông qua áp dụng chuyển đổi số để xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu và bền vững.

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, đề ra giải pháp cụ thể, chỉ đạo các ngành tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của cấp ủy Đảng và Ủy ban nhân dân tỉnh và huyện<sup>(1)</sup> đề ra.

<sup>(1)</sup> Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1282/KH-UBND, ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 92-KH/HU, ngày 12/7/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 141/KH-UBND, ngày 06/9/2022 của UBND huyện về thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Phú Quý.

## II. NỘI DUNG

### 1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 14/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025; và các văn bản hướng dẫn có liên quan tới toàn thể nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị, các phương tiện thông tin đại chúng...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ huyện đến xã; đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số qua Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

### 2. Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

### 3. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số; phát triển hạ tầng số và dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới

#### 3.1. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới:

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới; bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của huyện.

+ Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

+ Phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

### ***3.2. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn***

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số; đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở và kết quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

### ***3.3. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới***

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn (hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối Internet,...) nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài

nguyên số trên Internet.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin và truyền thông cơ sở; phát triển, hiện đại hóa hệ thống đài truyền thanh xã, có cụm loa đến các thôn, xóm.

#### **4. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới**

- Xây dựng thí điểm các mô hình thôn, xã nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...).

- Mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

#### **5. Huy động nguồn lực triển khai Chương trình**

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước (Trung ương, địa phương) bố trí hàng năm để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Kinh tế - Tài chính**

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện kế hoạch này. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch; dự kiến phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch hàng năm.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã; hướng dẫn, triển khai thí điểm mô hình xã, thôn nông thôn mới thông minh; hỗ trợ đưa sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.

### 3. Các cơ quan, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu, tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số được UBND huyện giao trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

### 4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Tăng cường vận động, hỗ trợ, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong nông thôn mới; hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh.

- Phát động các phong trào, các đợt thi đua định kỳ về tham gia hoạt động chuyển đổi số; hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội ở địa phương tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Tài chính, Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội huyện xét biểu dương, khen thưởng cho các tập thể, các nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình.

### 5. UBND các xã

- Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương để phục vụ nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, làm cơ sở để bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp thực hiện.

- Lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm xã, thôn nông thôn mới thông minh để triển khai thực hiện.

### 6. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm các cơ quan, ban, ngành liên quan, UBND các xã báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này về Phòng Kinh tế - Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị và địa phương gửi ý kiến về Phòng Kinh tế - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, bổ sung kịp thời./

#### Nơi nhận:

- BCĐ chương trình MTQG tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- Văn phòng ĐPNTM tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CTMTQG huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, PKTTC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tạ Minh Nhật**